

Tên tài khoản/Account name: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Ngày thực hiện/ Date: 21/07/2023

Chi nhánh thực hiện/ Branch: KỶ ĐỒNG

Địa chỉ/ Address: 12/14/18 DUONG 49, KP7, P.H B CHANH, TP. THUDUC, TPHCM

Số tài khoản/Account number: 0721005104420

CIF: 0004202353

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 01/05/2023 Đến/ To: 30/06/2023

Số dư đầu kỳ/ Carried balance: 3.130.182.626

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
03/05/2023 5058.50559	2.466.075.015			IBVCB.0305230222596001.THANH TOAN HD SO 14 -CTY THU HANG
03/05/2023 5056.50571	300.000.000			IBVCB.0305230374852002.CK NOI BO.
03/05/2023 5213.87047		43.923.000	408.030.611	198211.030523.153744.dang tmart tt cong no ncc ngoc thom FT23124125492423
04/05/2023 5017.71711		64.640.555		111922.040523.144242.CH04144241687 KINGFOOD TT Payment for V000516
04/05/2023 5009.24760		4.459.083		SHGD:10003879.DD:230504.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:dKni3.PL. CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO23928 23102
04/05/2023 5217.42573		13.447.914		834289.040523.162720.cle tt cn t323 ngoc thom
04/05/2023 4.327	176.000		490.402.163	THU PHI IN SK TU 01.11.2022 DEN 26.04.2023, XN SO DU
05/05/2023 5239.39896		1.500.000.000		MBVCB.3472238871.Dang Xuan Ngoc Nop Tien Mat.CT tu 9999585858 DANG XUAN NGOC toi0721005104420 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
05/05/2023 5058.85580	1.400.462.000			IBVCB.0505230478884001.THANH TOAN TIEN HANG CHO CTY THU HANG.
05/05/2023 206.6971		207.592.919	797.533.082	/Ref:PA_TTMN01Z3L23124{}/ TT VNMN01Z3L N 23515.25130.26158.11211.9698.11218.9710.1121 4.11210.9709.11215.11217.11216.11209.11242.1 1777.11480.11479.11228.9708.11213.11212.1142 6.11556. DVC:CT TNHH DỊCH VỤ EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
06/05/2023 9915.21773	55.000			THU PHI DỊCH VỤ SMS CHU ĐÔNG THANG 04/2023. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
06/05/2023 5058.18253	11.229.690		786.248.392	IBVCB.0605230225958001.THANH TOAN HD SO : 1875 VA 1876-CTY UNIVERSE LOGISTICS
08/05/2023 1.54	70.224.300			CHUYEN KHOANMS0309391503;Ch754;HQ03CE;LHA 11;TKH10543766086;TM1702;STVA;ST70,22 4,300;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom
08/05/2023 9.72	549.633			CHUYEN KHOANTHU PHI GN THEO GNN SO 08 N08.05.23, SO TIEN 1.249.164.804 VND, 1 BTLQ
08/05/2023 5056.77159	26.945.900		688.528.559	IBVCB.0805230942738001.THANH TOAN VE MAY BAY CHO TRAN THI THOM
10/05/2023 5056.10253	350.007.700			IBVCB.1005230753152001.CTY NGOC THOM RUT TIEN MAT
10/05/2023 5009.20711		25.677.716	364.198.575	SHGD:10012984.DD:230510.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90182005820B2SC090182 005820B2SC0 ChargeDetails OUR
12/05/2023 5009.57334		1.849.469		SHGD:10001623.DD:230512.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU CHI NHANH HA NOI.Remark:HBSanh Dieu HN tt cho Ngoc Thom HD 3544
12/05/2023 1.236		4.430.272	370.478.316	SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
13/05/2023 5058.7024	3.593.548		366.884.768	IBVCB.1305230743910003.THANH TOAN HD SO 264-CTY HTC
15/05/2023 5009.50267		27.653.879		SHGD:10016093.DD:230515.BO:CONG TY CO PHAN INTIMEX DA NANG.Remark:INTIMEX PDP DA NANG TT
15/05/2023 78.6677		109.853.822	504.392.469	/Ref:PA_TTMN02UCH23134{/} TT VNMN02UCH N 15871.15872.15899.15892.15921.17242.17241.15 922.17243.17240.17661.17660.17621.17625.1762 2.17627.17733.17433.17668.17628.17665.17244. 17618.17 DVC:CT TNHH DỊCH VỤ EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EB
16/05/2023 5009.20985		152.608.627		SHGD:10002469.DD:230516.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T1+2.23, HDGD 2021 CHO CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD 426
16/05/2023 5056.71719		500.000.000		IBVCB.1605230404444002.CK NOI BO.
16/05/2023 5058.73318	800.264.000			IBVCB.1605231026234003.THANH TOAN TIEN HANG CHO CTY THU HANG.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
16/05/2023 5009.38217		160.690.903		SHGD:10003546.DD:230516.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T3+4.2022 CHO CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD 426
16/05/2023 5212.90610		38.377.704	555.805.703	720373.160523.181507.BK OSI TH11 DEN TH01-160523-18:15:04 720373
17/05/2023 5017.94402		18.422.714		112593.170523.114506.USMART THANH TOAN CONG NO THANG 02 NGOC THOM NT-170523-11:45:04 112593
17/05/2023 5214.25005		678.427	574.906.844	578758.170523.162807.CTY HNT TT HD 00028566 NGOC THOM
18/05/2023 5058.16907	500.165.000		74.741.844	IBVCB.1805230952982001.THANH TOAN TIEN HANG CHO CTY THU HANG.
19/05/2023 5245.88336		1.500.000.000		MBVCB.3546905147.Dang Xuan Ngoc - Nop Tien Mat. CT tu 9999585858 DANG XUAN NGOC toi0721005104420 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
19/05/2023 5009.80862		2.415.532		SHGD:10003163.DD:230519.BO:CN TCT TM SAI GON . TNHH MTV . SIEU THI.Remark:VD 426 TTHD 1083 22246
19/05/2023 5065.41413	2.754.367			NTDT+KB:0136-KBNN Thu Duc - Thanh pho Ho Chi Minh+NgayNT:19052023+MST:0309391503+DBHC:769HH+TKNS:7111+CQT:1056286+LT hue:01(C:757-TM:1001-KT:00/04/2023-ST:275 4367-GChu:Nop thue TNCN thang 04/2023)
19/05/2023 9920.8		902.188.368	2.476.591.377	IBVCB.202305195087029600.8.23202783-LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 18/05/2023
22/05/2023 5058.21377	1.865.320.209			IBVCB.2205230504154001.THANH TOAN HD SO 17 CTY THU HANG
22/05/2023 5056.27324	100.000.000			IBVCB.2205230780888002.CK NOI BO.
22/05/2023 5009.14942		287.483.632	798.754.800	SHGD:10005237.DD:230522.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T5+6+7.22 CHO CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD 426
23/05/2023 5212.32914		55.888.834		223811.230523.151426.Tmart tt ngoc thom
23/05/2023 5058.61727	4.269.714		850.373.920	IBVCB.2305230430116001.THANH TOAN HD SO 492-CTY HTC
24/05/2023 9920.25		14.768.382	865.142.302	//SAL2023144S007005654002//CTY PP SANH DIEU TT TIEN HANG LS1474 TT INV 03+04 2023

0017
 NGAI
 HUONG
 JOAI THU
 CHI
 KY
 VN3-T

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
25/05/2023 5009.77038		724.487		SHGD:10001763.DD:230525.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU CHI NHANH HA NOI.Remark:HBSanh Dieu HN tt cho Ngoc Thom HD 26048/25462/25347/2873-XT 24259/24261/24257/24258/13164/25999/21259/ 49820
25/05/2023 5056.97162		500.000.000		IBVCB.2505230260098001.CK NOI BO.
25/05/2023 5056.99208	1.210.007.700			IBVCB.2505230497802002.THANH TOAN THEO HD 2205/2023/PPH-NT ngày 22-5-2023.
25/05/2023 5216.42925		50.451.802		800714.250523.141534.CTCP SG HD ST Genshai TTTT theo bang ke chi tiet ngay 25052023 Ma NCC 50904
25/05/2023 9405.0012468207	22.000			THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/05/2023 9706.0012468207		235.750	206.524.641	INTEREST PAYMENT
26/05/2023 5009.19405		4.577.030		SHGD:10002188.DD:230526.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:e6XuF.PL. CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO29866 29943 25587
26/05/2023 5009.55048		15.209.737	226.311.408	SHGD:10001349.DD:230526.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.Remark:TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM DS T4/23
29/05/2023 5058.89759	58.322.000			IBVCB.2905230605046002.THANH TOAN HD SO 230217/NTH-FTC
29/05/2023 5058.89944	39.622.000			IBVCB.2905230332534003.THANH TOAN HD SO 230529TVK/NTH-FTC
29/05/2023 5218.95534		23.899.997		823894.290523.161831.CTCP SG HD ST Genshai TTTT theo bang ke chi tiet ngay 29052023 Ma NCC 50904
29/05/2023 5215.35700		15.756.722	168.024.127	951580.290523.165714.cle tt on t423 ngoc thom ga umuoi
30/05/2023 5009.9697		55.191.097		SHGD:10001617.DD:230530.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90063005820B1SC090063 005820B1SC0 ChargeDetails OUR
30/05/2023 5215.20147		44.336.399	267.551.623	863243.300523.151438.Tmart TT tien hang
31/05/2023 5209.90414		29.101.792		837487.310523.114401.Cong ty TNHH Localmart thanh toan cong no den T32023 NCC Ngoc Thom
31/05/2023 5215.58880		5.217.774	301.871.189	843056.310523.171723.JM QUOC TE tt gio sun T1022 7024568 HD 45965 48583 tru hang tra 414975 634065 757754CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOMJ00107

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
02/06/2023 5009.16507		1.789.202	303.660.391	SHGD:10002281.DD:230602.BO:CN TCT TM SAI GON . TNHH MTV . SIEU THI.Remark:VD 426 TTHD 25003
05/06/2023 5209.7533		47.725.598		866522.050623.131640.JM QUOC TE tt T11 16245943 T12 16037913 T1 3333571 T2 12771899 tru hang tra 683728CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOMJ00107
05/06/2023 5216.34721		22.893.766	374.279.755	033981.050623.144001.CT SSM TT TIEN HANG T3 4 23 HD 23558 22426 22374 22364 22212 20434 20429 19324 19307 17596 17518 17563 17517 15734
06/06/2023 5009.6975		263.356.808		SHGD:10000867.DD:230606.BO:CONG TY TNHH DỊCH VỤ EB.Remark:29148.30859.31914.19060.19129.191 83.19089.19218.19140.19217.19088.19112.19113 .19214.19216.19061.19243.19215.19062.19182.1 9219.19176.19190.19 221.19293.19187.19272.19185.19196.19220.1929 5.19188.19152.
06/06/2023 1.429		3.431.788		SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
06/06/2023 5058.79033	5.367.795			IBVCB.0606230922262001.THANH TOAN HD SO 404-CTY AN VIET
06/06/2023 5058.78603	53.669.000			IBVCB.0606230580870002.THANH TOAN HD. SO 141-CTY PHUNG LINH
06/06/2023 5058.79223	3.883.167			IBVCB.0606230861214003.THANH TOAN HD SO 639 -CTY HOAN CAU
06/06/2023 5057.26614	119.675.186		458.473.203	IBVCB.0606230214134004.+BHXH+103+00+T U1428U+07903+Dong BHXH+
07/06/2023 5009.11636		19.656.497	478.129.700	SHGD:10005135.DD:230607.BO:CTY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.Remark:Sieu thi Viet Y TT don hang thang 06+07/2022 tru xuat tra NCC Ngoc Thom
08/06/2023 5214.6525		165.545.205	643.674.905	152620.080623.154142.Tmart tt ngoc thom
09/06/2023 5009.51570		110.000.000		SHGD:21706130.DD:230609.BO:Cty TNHH Det Toan Thang.Remark:CTY DET TOAN THANG TT HD SO 01 02 2023 NT TT
09/06/2023 5009.72414		82.409.499		SHGD:10012475.DD:230609.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90124005820B2SC090124 005820B2SC0 ChargeDetails OUR
09/06/2023 5009.1071		116.449.294		SHGD:10000618.DD:230609.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23299 HCRC TT TIEN HANG-BA-1686299767931-1
09/06/2023 5009.1118		71.915.052		SHGD:10000622.DD:230609.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23299 HCRC TT TIEN HANG-BA-1686299767931-1

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
09/06/2023 5009.1122		275.070.846	1.299.519.596	SHGD:10000627.DD:230609.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23299 HCRC TT TIEN HANG-BA-1686299767931-1
10/06/2023 9915.83388	55.000		1.299.464.596	THU PHI DỊCH VỤ SMS CHU DONG THANG 05/2023. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
12/06/2023 5056.90374	200.000.000			IBVCB.1206230001358001.CK NOI BO.
12/06/2023 5214.26872		5.339.009		916623.120623.162547.CTCP SG HD ST Genshai TTTT theo bang ke chi tiet ngay 12062023 Ma NCC 50904
12/06/2023 5058.12079	889.261.939			IBVCB.1206230122194002.THANH TOAN HD SO 20-CTY THU HANG
12/06/2023 5216.14727		170.000.000		027774.120623.170947.unc cty Ngoc Thom hd 34598
12/06/2023 5217.16426		450.000.000	835.541.666	027708.120623.171010.unc cty Ngoc Thom hd34598
13/06/2023 5215.49169		443.645		405921.130623.121100.CTY HNT TT HD 00034584 NGOC THOM
13/06/2023 5058.36533	800.264.000		35.721.311	IBVCB.1306230514460001.THANH TOAN HD SO 20-CTY THU HANG
14/06/2023 5213.38470		2.000.000	37.721.311	031937.140623.141738.shinsen tt cong no ncc ngoc thom
15/06/2023 78.6636		158.588.944	196.310.255	/Ref:PA_TTMN0675A23165{//} TT VNMN0675A N 23721.23731.23601.23712.23728.23747.23746.23 689.23683.23686.23684.25180.25178.23697.2368 5.24965.23682.23698.23690.23702.23691.23692. 25179.23 DVC:CT TNHH DỊCH VỤ EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
16/06/2023 5209.14869		9.826.312	206.136.567	122267.160623.203804.MEKONG THANH TOAN CONG NO CTY NGOC THOM-160623-20:38:05 122267
19/06/2023 5058.58661	23.955.101			IBVCB.1906230942526002.THANH TOAN HD SO 1491 VA 1890
19/06/2023 5065.40229	3.462.504			NTDT+KB:0136-KBNN Thu Duc - Thanh pho Ho Chi Minh+NgayNT:19062023+MST:0309391503+ DBHC:769HH+TKNS:7111+CQT:1056286+LT hue:01(C:757-TM:1001-KT:00/05/2023-ST:346 2504-GChu:Nop thue TNCN thang 05/2023)
19/06/2023 5220.55270		167.005.000		023128.190623.155854.Unc Ngoc Thom hd 34598
19/06/2023 5217.56634		450.000.000		023100.190623.155916.Unc Ngoc Thom hd 34598
19/06/2023 5211.43384		961.588	796.685.550	0200888899061916191520231001620181.43384. 161903.CTY HNT TT HD 00036233 - NGOC THOM

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
20/06/2023 5009.36642		1.759.287		SHGD:10001650.DD:230620.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU CHI NHANH HA NOI.Remark:HBSanh Dieu HN tt cho Ngoc Thom HD T5-T6/2023 - XT
20/06/2023 5220.16033		59.204.046		202002.200623.155202.Tmart TT tien hang
20/06/2023 9920.34		792.330.989	1.649.979.872	IBVCB.202306205087044873.34.23203237-LIE N HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 19/06/2023
21/06/2023 5009.39733		2.999.042		SHGD:10002457.DD:230621.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:ev6ME.PL. CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO36003 34594
21/06/2023 5009.76796		381.886.729		SHGD:10005327.DD:230621.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T9,10,11,12.2022 CHO CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD 426
21/06/2023 5211.37477		543.522	2.035.409.165	0200888899062117060620231001701461.37477. 170553.CTY HNT TT HD 00036385 - NGOC THOM
22/06/2023 8.11		5.084.200		TTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
22/06/2023 5216.87582		126.000.876	2.166.494.241	234241.220623.152148.Tmart TT tien hang
23/06/2023 5009.95097		23.441.858		SHGD:10000070.DD:230623.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23328 HCRC TT TIEN HANG-BA-1687485574863-1
23/06/2023 5213.69750		610.819		020465.230623.113701.BM TT ngoc thom hd 37160
23/06/2023 9920.7		9.784.420	2.200.331.338	//SAL2023174S007005654010//CTY SANH DIEU LS1474 TT INV 04+05 2023
24/06/2023 5056.75944	53.507.700		2.146.823.638	IBVCB.2406230780378001.THANH TOAN HD SO 16718
25/06/2023 9401.0012468207	22.000			THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/06/2023 9702.0012468207		117.305	2.146.918.943	INTEREST PAYMENT
27/06/2023 5058.30677	1.734.325.998			IBVCB.2706230675030001.THANH TOAN HD SO 22-CTY THU HANG
27/06/2023 5009.55257		126.579.556		SHGD:10000111.DD:230627.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM 00131724.Remark:069DGEX231770157 : SSV thanh toan mua HH T05/2023
27/06/2023 5213.75028		2.369.508		230517.270623.121241.USMART THANH TOAN CONG NO THANG 04 NGOC THOM NT-270623-12:12:42 230517

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
27/06/2023 1.101	42.669.618 ✓		498.872.391	CHUYEN KHOANMS0309391503;Ch754;HQ03TG;LHA 11;TKH10554383362;TM1702;STVA;ST42,66 9,618;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom
30/06/2023 5009.38277		✓ 18.162.562		SHGD:10001732.DD:230630.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90027005820B1SC090027 005820B1SC0 ChargeDetails OUR
30/06/2023 5057.47520	5.539.038 ✓			IBVCB.3006230530278001.+BHXH+103+00+T U1428U+07903+Dong BHXH+
30/06/2023 5058.24522	4.951.116 ✓			IBVCB.3006230213078002.TT HD SO 521-CTY AN VIET
30/06/2023 5058.30520	11.686.000 ✓			IBVCB.3006230821136003.THANH TOAN 50% HD CTY TRUONG VAN
30/06/2023 5217.36124		✓ 2.273.707		148918.300623.160339.Localmart tt hoa don 00025363 04052023 NCC Ngoc Thom
30/06/2023 5058.40969	168.036.960 ✓		329.095.546	IBVCB.3006230937062004.DAT COC 20% -CTY THANH NAM

Tổng số:

13.330.397.898

10.529.310.818

Total

Số dư cuối kỳ:

329.095.546

Balance

THANH TOÁN VIÊN



*Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!
Thank you for using Vietcombank's services!*

Phạm Huỳnh Ngọc Linh

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai

VIETCOMBANK - Together for the future

Ghi chú: Giấy xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương không tạo nên bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào tại thời điểm hiện tại hay tương lai về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

Note: This statement does not create any Vietcombank's commitment or guarantee in the present or future regarding the customer's obligations with the third party./

Postal address:

198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT

Swift : BFTV/VNVX

Website: www.vietcombank.com.vn

Contact center: 1900.54.54.13